

Số: 39

Ngày 06/10/2025

Bản tin hàng tuần
phát hành ngày thứ Hai

VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

Bản tin Văn bản pháp luật mới số 39 có các nội dung đáng chú ý sau:

- [Quy định số 366-QĐ/TW](#) của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị.
- [Nghị định 251/2025/NĐ-CP](#) sửa đổi, bổ sung một số quy định về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức.
- [Chỉ thị số 28/CT-TTg](#) về tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.
- Văn bản dự thảo: Nghị quyết về việc tháo gỡ, xử lý vướng mắc liên quan đến tính tiền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân khi chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp sang đất ở.
- Giải đáp pháp luật: [Nghị định số 238/2025/NĐ-CP](#) ngày 03/9/2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

Xin trân trọng giới thiệu cùng các đơn vị.

VĂN BẢN CỦA ĐẢNG

1. QUY ĐỊNH VỀ KIỂM ĐIỂM VÀ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG ĐỐI VỚI TẬP THỂ, CÁ NHÂN TRONG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ

[Quy định số 366-QĐ/TW](#) được Bộ Chính trị ban hành ngày 30/8/2025 quy định về mục đích, yêu cầu, nguyên tắc, nội dung cơ bản việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị theo nhiệm kỳ, hằng năm, hằng quý hoặc khi cần thiết. Quy định này áp dụng đối với cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý, tổ chức, cơ quan, đơn vị (gọi tắt là tập thể) và cá nhân trong hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở.

Việc kiểm điểm tập thể, cá nhân được thực hiện định kỳ hằng năm hoặc khi có yêu cầu. Việc đánh giá được thực hiện thường xuyên, liên tục trên cơ sở kế hoạch, chương trình công tác, nhiệm vụ được giao và làm căn cứ để đánh giá, xếp loại cả năm, nhiệm kỳ. Lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị làm trọng tâm, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống làm nền tảng, phương pháp, năng lực quản lý, điều hành làm cơ sở quyết định kết quả đánh giá. Gắn trách nhiệm cá nhân với tập thể; gắn kết quả của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý với kết quả của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị. Tăng cường kiểm tra, giám sát, bảo đảm thực hiện thống nhất, đồng bộ trong toàn hệ thống chính trị.

Bộ Chính trị quy định khung, mang tính nguyên tắc, chỉ đạo định

hướng để các cấp uỷ, tổ chức đảng, tổ chức, cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tiếp tục cụ thể hoá, nhất là nội dung kiểm điểm, xây dựng bộ tiêu chí đánh giá phù hợp với đặc điểm ngành, lĩnh vực, chức trách, nhiệm vụ theo phân cấp quản lý, bảo đảm thống nhất, đồng bộ theo yêu cầu tại Điều 6, Điều 10 và Điều 18 Quy định này.

Căn cứ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại là Điều lệ Đảng, nghị quyết, quy định của Đảng có liên quan và việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm và kết quả thực hiện nhiệm vụ của tập thể, cá nhân được cấp có thẩm quyền giao.

Quy định này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế [Quy định số 124-QĐ/TW](#), ngày 04/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với các tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị.

2. QUY ĐỊNH VỀ TỔ CHỨC BỘ MÁY CƠ QUAN BÁO VÀ PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH TỈNH

Ngày 23/09/2025, Ban Bí thư ban hành [Quy định 373-QĐ/TW](#) về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan báo và phát thanh, truyền hình của đảng bộ tỉnh, thành phố.

Cơ quan báo và phát thanh, truyền hình tỉnh, thành phố trực thuộc tỉnh uỷ, thành uỷ là cơ quan ngôn luận của đảng bộ, chính quyền và nhân dân địa phương. Đồng thời, đây là cầu nối thông tin giữa Đảng, chính quyền với nhân dân, thực hiện chức năng thông tin, tuyên truyền bằng

báo in, báo điện tử, báo nói, báo hình, kênh nội dung thông tin trên không gian mạng. Các cơ quan này là đơn vị sự nghiệp, hoạt động báo chí theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Theo Quy định, cơ quan báo và phát thanh, truyền hình tỉnh, thành phố có không quá 6 đơn vị cấp phòng; thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh có không quá 7 phòng. Tối thiểu có 5 người làm việc mới thành lập phòng. Phòng có dưới 7 người làm việc được bố trí trưởng phòng và 1 phó trưởng phòng; có từ 7 đến 20 người làm việc được bố trí trưởng phòng và không quá 2 phó trưởng phòng; có từ 21 người làm việc trở lên được bố trí trưởng phòng và không quá 3 phó trưởng phòng. Lãnh đạo cơ quan báo và phát thanh, truyền hình gồm Giám đốc và không quá 4 Phó giám đốc.

Trong quá trình sắp xếp bộ máy theo chủ trương, kết luận, quy định của Trung ương, số lượng lãnh đạo cấp phó của cơ quan báo và phát thanh, truyền hình tỉnh, thành phố và các phòng trực thuộc có thể bố trí nhiều hơn quy định trên nhưng không vượt quá số lượng cấp phó

hiện có của các cơ quan trước sáp nhập. Tối đa sau 5 năm phải thực hiện theo đúng quy định.

Trường hợp cần thiết, ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy xem xét, quyết định cho lập thêm một số phòng, đơn vị sự nghiệp trực thuộc trên cơ sở đề nghị, yêu cầu nhiệm vụ và mức tự chủ tài chính của cơ quan báo và phát thanh, truyền hình tỉnh, thành phố.

Biên chế của cơ quan báo và phát thanh, truyền hình tỉnh, thành phố do Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thành ủy xem xét, quyết định trên cơ sở yêu cầu, nhiệm vụ, mức tự chủ tài chính, phù hợp với vị trí việc làm đã được phê duyệt của cơ quan trong tổng biên chế được cấp có thẩm quyền giao theo quy định. Trong quá trình sắp xếp bộ máy theo chủ trương, kết luận, quy định của Trung ương, số lượng biên chế của cơ quan báo và phát thanh, truyền hình tỉnh, thành phố được bố trí không vượt quá số lượng biên chế hiện có của các cơ quan trước sáp nhập. Căn cứ nhiệm vụ được giao và mức độ tự chủ tài chính, các cơ quan này thực hiện ký hợp đồng lao động và sử dụng công tác viên theo quy định.

VĂN BẢN CỦA CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

3. HOÀN THÀNH XÂY DỰNG 100 TRƯỜNG HỌC Ở BIÊN GIỚI TRƯỚC NGÀY 30/ 8/2026

Nhiệm vụ này được xác định tại [Nghị quyết số 298/NQ-CP](#) ngày 26/9/2025 của Chính phủ, ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Thông báo kết luận số [81-TB/TW](#) ngày 18/7/2025 của Bộ

Chính trị về chủ trương đầu tư xây dựng trường học cho các xã biên giới.

Nghị quyết nêu rõ, chủ trương xây dựng trường học cho các xã biên giới theo kết luận của Bộ Chính trị tại Thông báo [số 81-TB/TW](#) là một quyết sách lớn, có ý nghĩa chính trị - xã hội và nhân văn sâu sắc, thể hiện

sự quan tâm đặc biệt của Đảng, Nhà nước đối với đồng bào, chiến sĩ, đặc biệt là các cháu học sinh tại vùng phen dậu của Tổ quốc. Đây là một nhiệm vụ chính trị trọng tâm, cấp bách trong phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện chính sách đại đoàn kết dân tộc nhằm nâng cao dân trí, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, tạo nguồn cán bộ là người dân tộc, địa phương, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho đồng bào vùng biên giới, góp phần củng cố quốc phòng, an ninh.

Trước mắt, thí điểm đầu tư hoàn thành xây dựng mới hoặc cải tạo, nâng cấp, mở rộng 100 trường trong năm 2025 (chậm nhất đến ngày 30/8/2026). Các trường này sẽ là hình mẫu để sau đó tiếp tục triển khai diện rộng, hoàn thành mục tiêu đầu tư xây dựng 248 trường trong 2-3 năm tới.

Do yêu cầu cấp bách, Chính phủ cho phép áp dụng cơ chế cập nhật, điều chỉnh quy hoạch xây dựng theo quy trình rút gọn khi thực hiện đầu tư xây dựng 100 trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học và trung học cơ sở trong năm 2025 (trường hợp cần phải điều chỉnh). Về nguồn lực, ưu tiên bố trí ngân sách trung ương; đồng thời huy động tối đa nguồn lực xã hội; tạo thành một phong trào thi đua sôi nổi, sâu rộng; huy động sức mạnh của toàn xã hội tham gia bằng nhiều hình thức như góp công, góp sức, ngày công lao động. Trong đó, Quân đội, Công an sẵn sàng đảm nhận thi công tại những nơi hiểm trở, khó khăn nhất.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan liên quan, Chủ tịch Ủy ban

nhân dân các tỉnh, thành phố có biên giới phải tập trung quán triệt, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm, quyết liệt với quyết tâm chính trị cao và hành động quyết liệt, có kế hoạch cụ thể; xác định đây là một chiến dịch cần phải triển khai với phương châm “khẩn trương”, “quyết liệt”, “chắc chắn”, “hiệu quả”, quyết tâm hoàn thành việc khởi công xây dựng 100 trường học trong năm 2025 và hoàn thành trước ngày 30/8/2026. Trên cơ sở đó, tiến hành sơ kết, vừa làm vừa rút kinh nghiệm, mở rộng dần, hoàn thành toàn bộ mục tiêu đề ra tại Thông báo [số 81-TB/TW](#) của Bộ Chính trị, bảo đảm chất lượng, thời hạn quy định.

4. SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ QUY ĐỊNH VỀ XỬ LÝ KỶ LUẬT CÁN BỘ, CÔNG CHỨC

[Nghị định 251/2025/NĐ-CP](#) được Chính phủ ban hành ngày 23/9/2025, sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 172/2025/NĐ-CP về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức. Nội dung tập trung vào việc quy định rõ hơn thẩm quyền và trình tự xử lý kỷ luật đối với những người đã thôi việc hoặc nghỉ hưu nhưng có hành vi vi phạm trong quá trình công tác.

Theo nội dung sửa đổi Điều 22 của [Nghị định 172/2025/NĐ-CP](#), thẩm quyền xử lý kỷ luật phụ thuộc vào chức vụ, chức danh mà cá nhân từng đảm nhiệm. Nếu vi phạm đến mức phải xóa tư cách chức vụ, chức danh thì cơ quan hoặc cấp có thẩm quyền bầu, phê chuẩn, bổ nhiệm hoặc chỉ định sẽ ra quyết định kỷ luật. Đối với các chức danh do Quốc hội bầu, việc xử lý do Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định; còn các chức danh do Quốc hội phê

chuẩn theo đề nghị của Thủ tướng thì Thủ tướng Chính phủ trực tiếp quyết định kỷ luật.

Đối với Điều 23 của [Nghị định 172/2025/NĐ-CP](#), bổ sung quy định về trình tự, thủ tục xử lý kỷ luật đối với người đã thôi việc hoặc nghỉ hưu. Trường hợp đã có quyết định kỷ luật của cấp có thẩm quyền, cơ quan tham mưu về công tác cán bộ sẽ đề xuất hình thức và thời điểm thi hành kỷ luật. Trường hợp chưa có quyết định kỷ luật, cơ quan có thẩm quyền theo Điều 22 sẽ xem xét và ra quyết định xử lý, đồng thời chịu trách nhiệm về quyết định đó.

[Nghị định 251/2025/NĐ-CP](#) có hiệu lực từ ngày ký.

5. MỘT SỐ QUY ĐỊNH MỚI VỀ TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ PHÁT TRIỂN HỢP TÁC XÃ

Nghị định số [253/2025/NĐ-CP](#) ngày 26/9/2025 tập trung sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã, trên cơ sở điều chỉnh Nghị định số [45/2021/NĐ-CP](#).

Thủ tục đăng ký Quỹ hợp tác xã địa phương hoạt động theo mô hình hợp tác xã được quy định rõ hơn. Nghị định quy định chi tiết thành phần hồ sơ, phương thức thanh toán lệ phí và các mẫu biểu kèm theo Hồ sơ có thể nộp trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến và sẽ được cơ quan đăng ký kinh doanh kiểm tra và cấp Giấy chứng nhận đăng ký trong vòng 03 ngày làm việc nêu hợp lệ. Tổ chức, cá nhân có thể tra cứu thông tin đăng ký Quỹ hợp tác xã địa phương hoạt động theo mô hình hợp

tác xã miễn phí tại Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

Nghị định cũng bổ sung trách nhiệm của Bộ Tài chính, trong đó có nội dung cung cấp thông tin về nội dung đăng ký, tình trạng pháp lý và các thông tin khác của Quỹ hợp tác xã địa phương hoạt động theo mô hình hợp tác xã lưu trữ tại Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã cho các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan có liên quan khác theo quy định của pháp luật.

Nghị định có hiệu lực từ ngày 26/9/2025.

6. QUY ĐỊNH MỚI VỀ QUẢN LÝ, THANH TOÁN, QUYẾT TOÁN DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN ĐẦU TƯ CÔNG

Từ ngày 26/9/2025, việc quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công thực hiện Nghị định [số 254/2025/NĐ-CP](#).

Nghị định gồm 6 chương với 56 điều, quy định chi tiết về quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư công cho nhiệm vụ, dự án theo quy định của Luật Đầu tư công, bao gồm: Nhiệm vụ, dự án đầu tư công sử dụng vốn ngân sách nhà nước, cũng như vốn từ nguồn thu hợp pháp của cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập dành cho đầu tư. Nghị định cũng quy định về quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành, bao gồm các nhiệm vụ, dự án nêu trên sau khi hoàn thành hoặc dừng, ngừng, tạm ngừng, hủy bỏ, chấm dứt theo văn bản cho phép dừng thực hiện của người có thẩm quyền quyết định đầu tư; quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước theo năm ngân sách.

Đối với các nhiệm vụ, dự án sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài, quy trình, thủ tục thanh toán và quyết toán thực hiện theo các quy định tại Nghị định này; thủ tục rút vốn và quản lý rút vốn thực hiện theo quy định của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài.

Nghị định nêu rõ nguyên tắc quản lý, thanh toán vốn đầu tư công cho nhiệm vụ, dự án phải đúng mục đích, đối tượng, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, minh bạch và không để thất thoát, lãng phí. Tổng số vốn giải ngân cho nhiệm vụ, dự án không được vượt tổng mức đầu tư đã được phê duyệt hoặc điều chỉnh. Số vốn đầu tư công giải ngân cho nhiệm vụ, dự án trong năm không vượt tổng kế hoạch vốn trong năm đã bố trí cho từng nhiệm vụ, dự án, kể cả vốn ứng trước hoặc vốn kéo dài từ năm trước. Vốn đầu tư công giải ngân cho từng công việc, hạng mục của nhiệm vụ, dự án không vượt giá trị dự toán tại bảng tổng hợp thông tin dự toán, giá trị hợp đồng tại bảng tổng hợp thông tin hợp đồng; không vượt kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại bảng tổng hợp thông tin bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Kho bạc Nhà nước thực hiện nhiệm vụ giải ngân vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước và nguồn thu hợp pháp của các cơ quan nhà nước dành để đầu tư. Đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện kiểm soát, giải ngân vốn từ nguồn thu hợp pháp dành để đầu tư của đơn vị mình. Cơ quan do Bộ Quốc phòng, Bộ Công an ủy quyền làm nhiệm vụ kiểm

soát, giải ngân vốn cho các nhiệm vụ, dự án đầu tư công bí mật nhà nước của Bộ Quốc phòng và Bộ Công an .

7. CHỈ THỊ CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ VỀ TỔ CHỨC BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XVI VÀ ĐẠI BIỂU HĐND CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2026 - 2031

Ngày 15/3/2026 sẽ tiến hành bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân (HĐND) các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Tại [Chỉ thị số 28/CT-TTg](#) ngày 18/9/2025, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình khẩn trương triển khai công tác chuẩn bị, tổ chức cuộc bầu cử; tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo về công tác bầu cử theo thẩm quyền; kịp thời gửi báo cáo đến Bộ Nội vụ, Văn phòng Chính phủ để tổng hợp trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về tình hình công tác chuẩn bị, triển khai và tổ chức cuộc bầu cử, trong ngày bầu cử theo tiến độ từng giai đoạn của cuộc bầu cử, bảo đảm cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 thành công tốt đẹp.

Bộ Nội vụ được phân công là cơ quan thường trực, chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong việc tham mưu, giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân

dân các cấp thực hiện công tác bầu cử theo quy định của pháp luật và phân công của Hội đồng bầu cử quốc gia.

Chỉ thị cũng nêu rõ trách nhiệm của các bộ, ngành, địa phương trong công tác chuẩn bị và tổ chức cuộc bầu cử.

8. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG TÂM THỨC ĐẨY XUẤT KHẨU, PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG NGOÀI NƯỚC

Ngày 23/9/2025, Thủ tướng Chính phủ ra [Chỉ thị số 29/CT-TTg](#) về việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thúc đẩy xuất khẩu, phát triển thị trường ngoài nước.

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ Công Thương theo dõi sát tình hình thị trường, chính sách thương mại của các đối tác; kịp thời tham mưu hoặc xử lý trong thẩm quyền để tháo gỡ khó khăn. Đồng thời, đẩy mạnh khai thác hiệu quả các FTA đã có, xúc tiến đàm phán ký kết thêm các FTA mới với những khu vực giàu tiềm năng như Trung Đông, châu Phi, Mỹ La-tinh, Trung Á, Đông Âu... Thúc đẩy đàm phán để trong quý IV/2025 Việt Nam sẽ ký kết 2 Hiệp định thương mại tự do với Mercosur và GCC. Song song với đó, triển khai các chương trình xúc tiến thương mại quy mô lớn, chuyên sâu theo từng ngành hàng tại các thị trường trọng điểm như EU, Hoa Kỳ, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, ASEAN...; đẩy mạnh thương mại điện tử, chuyển đổi số trong hoạt động xuất khẩu.

Chỉ thị nêu rõ một nhóm nhiệm vụ quan trọng của Bộ Nông nghiệp và

Môi trường, cơ quan giữ vai trò then chốt trong việc bảo đảm chất lượng, giá trị gia tăng của nông sản, thủy sản. Theo đó, Bộ Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển và ứng dụng khoa học - công nghệ, đặc biệt là công nghệ sinh học trong lai tạo giống cây trồng, vật nuôi, sản phẩm nông nghiệp mới nhằm tạo ra lợi thế khác biệt, nâng cao sức cạnh tranh của nông sản Việt Nam; thúc đẩy sản xuất vật tư nông nghiệp trong nước như giống, phân bón, thức ăn chăn nuôi... nhằm giảm phụ thuộc nhập khẩu, góp phần cân bằng cán cân thương mại; nâng cao chất lượng nông sản xuất khẩu, xây dựng hệ thống chỉ dẫn địa lý rõ ràng, phát triển sản phẩm carbon thấp, thân thiện môi trường để đáp ứng xu hướng tiêu dùng toàn cầu; đẩy mạnh đàm phán, ký kết các thỏa thuận công nhận lẫn nhau về an toàn thực phẩm, tạo điều kiện cho rau quả, trái cây, thủy sản thâm nhập sâu hơn vào các thị trường khó tính như Hoa Kỳ, EU, Nhật Bản, Hàn Quốc.

Thủ tướng yêu cầu Bộ Ngoại giao đẩy mạnh ngoại giao kinh tế, mở rộng thị trường xuất khẩu, đồng thời duy trì và củng cố quan hệ đối tác chiến lược với các quốc gia lớn. Bộ Tài chính rà soát, điều chỉnh cơ chế, chính sách tài chính phù hợp, kiểm soát chặt chẽ chất lượng hàng hóa nhập khẩu, ngăn chặn gian lận thương mại và vi phạm xuất xứ. Về hạ tầng, Bộ Xây dựng cùng các địa phương tập trung xây dựng, nâng cấp hệ thống giao thông, kho bãi, cảng biển nước sâu, trung tâm logistics để giảm chi phí vận tải, nhất là tại khu vực đồng bằng sông

Cửu Long. Ngân hàng Nhà nước được giao nhiệm vụ điều hành tỷ giá linh hoạt, hài hòa với lãi suất, bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô và hỗ trợ xuất khẩu.

Các hiệp hội ngành hàng cần tăng cường cung cấp thông tin thị trường, hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực quản trị, cải tiến mẫu mã, xây dựng thương hiệu trên thị trường quốc tế. Các doanh nghiệp xuất nhập khẩu chủ động đầu tư công nghệ, sản

xuất xanh, thân thiện môi trường, đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế và mở rộng xuất khẩu chính ngạch gắn với xây dựng thương hiệu.

Các địa phương có trách nhiệm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, thu hút đầu tư có chọn lọc từ các tập đoàn lớn, đồng thời phối hợp chặt chẽ để cập nhật tình hình sản xuất, mùa vụ, tránh tình trạng ứ ứ nông sản tại cửa khẩu biên giới.

VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

9. HOÀN TẤT CHI TRẢ CHÍNH SÁCH, CHẾ ĐỘ THEO NGHỊ ĐỊNH 178 VÀ NGHỊ ĐỊNH 67 TRƯỚC NGÀY 15/10/2025

Trước ngày 15/10/2025, hoàn thành chi trả chính sách, chế độ đối với các trường hợp đã có quyết định nghỉ việc trước ngày 31/8/2025 theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Văn bản số [15041/BTC-KTN](#) ngày 27/9/2025.

Đây là yêu cầu được nêu tại Công văn [19/CV-BCĐ](#) Ngày 29/9/2025 của Ban Chỉ đạo thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp của Chính phủ về việc thực hiện [Kết luận 195-KL/TW](#) ngày 26/9/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

Theo hướng dẫn của Bộ Tài chính, đối với các đối tượng nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc theo quy định tại Nghị định [178/2024/NĐ-CP](#) và Nghị định [67/2025/NĐ-CP](#) tại các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ quan khác ở Trung ương đã

được cấp có thẩm quyền phê duyệt trước ngày 31/8/2025 chưa có nguồn chi trả thì khẩn trương rà soát, đề xuất số kinh phí còn thiếu, gửi Bộ Tài chính trước ngày 01/10/2025 để tổng hợp trình cấp có thẩm quyền bổ sung kinh phí. Đối với các đối tượng nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc theo quy định tại Nghị định 178 và Nghị định 67 đã được cấp có thẩm quyền ở địa phương phê duyệt trước ngày 31/8/2025, các địa phương chủ động sử dụng nguồn ngân sách địa phương, nguồn ngân sách trung ương đã hỗ trợ (nếu có) để chi trả; trường hợp thiếu nguồn thì gửi báo cáo về Bộ Tài chính trước ngày 01/10/2025 để tổng hợp trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định bổ sung kinh phí.

Trong thời gian chờ cấp có thẩm quyền bổ sung kinh phí, các cơ quan, đơn vị, chủ động sử dụng nguồn dự toán được giao để kịp thời chi trả chế độ, chính sách cho đối tượng theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 5 [Thông tư 07/2025/TT-BTC](#) ngày 24/01/2025 của Bộ Tài chính.

Các Bộ, ban, ngành, địa phương báo cáo kết quả thực hiện việc chi trả chính sách, chế độ về Ban Chỉ đạo (qua Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính) chậm nhất là 16 giờ ngày 14/10/2025 để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền. Sau thời hạn nêu trên, nếu Ban Chỉ đạo không nhận được báo

cáo của Bộ, ban, ngành, địa phương thì các Bộ, ban, ngành, địa phương phải chịu trách nhiệm trước Bộ Chính trị, Ban Bí thư về kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

1. THẢO GỖ VƯỚNG MẮC VỀ TÍNH TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT KHI CHUYỂN ĐỔI MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TỪ ĐẤT NÔNG NGHIỆP SANG ĐẤT Ở

Bộ Tài chính đã xây dựng dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về việc tháo gỡ, xử lý vướng mắc liên quan đến tính tiền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân khi chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp sang đất ở.

Theo dự thảo, trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất từ đất có nguồn gốc là đất vườn, ao, đất nông nghiệp trong cùng thửa đất có đất ở thuộc khu dân cư không được công nhận là đất ở sang làm đất ở; chuyển từ đất có nguồn gốc là đất vườn, ao gắn liền đất ở nhưng người sử dụng đất tách ra để chuyển quyền hoặc do đơn vị đo đạc khi đo vẽ bản đồ địa chính trước ngày 01/7/2004 đã tự đo đạc tách thành các thửa riêng sang đất ở thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định mức thu tiền sử dụng đất đối với trường hợp này theo hai nguyên tắc được nêu dưới đây.

Đối với diện tích đất chuyển mục đích sử dụng mà trong hạn mức giao đất ở tại địa phương thì mức thu tiền

sử dụng đất không thấp hơn 30% tiền sử dụng đất khi chuyển mục đích sử dụng đất sang đất ở được tính theo quy định tại Nghị định của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.

Đối với diện tích đất vượt hạn mức giao đất ở tại địa phương: mức thu tối thiểu là 50% tiền sử dụng đất khi chuyển mục đích sử dụng đất sang đất ở được tính theo quy định tại Nghị định của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất nhưng tối đa không quá 500 m²; đối với diện tích đất vượt hạn mức giao đất ở tại địa phương quá 500 m² thì mức thu là 100% tiền sử dụng đất khi chuyển mục đích sử dụng đất sang đất ở được tính theo quy định tại Nghị định của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.

2. DỰ THẢO QUY ĐỊNH GIÁO TRÌNH GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐÀO TẠO

Bộ Giáo dục và Đào tạo đang lấy ý kiến đối với dự thảo Thông tư quy định quy trình biên soạn, thẩm định, phê duyệt, xuất bản, sử dụng, chỉnh sửa Giáo trình Giáo dục quốc phòng

và an ninh trong cơ sở giáo dục đào tạo.

Giáo trình Giáo dục quốc phòng và an ninh đưa vào sử dụng trong các cơ sở giáo dục đào tạo phải được biên soạn, thẩm định và phê duyệt theo các quy định Thông tư này và các quy định của pháp luật có liên quan. Các cơ sở giáo dục đào tạo quy định cụ thể về quyền hạn và trách nhiệm đối với các đơn vị và tổ chức của cơ sở đào tạo, của người dạy và của người học trong việc sử dụng Giáo trình để giảng dạy, nghiên cứu, học tập đối với từng nội dung, chuyên đề, học phần của chương trình.

Theo dự thảo, nội dung của Giáo trình Giáo dục quốc phòng và an ninh phải phù hợp với quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng; tuân thủ Hiến pháp và pháp luật Việt Nam. Kiến thức trong Giáo trình

được trình bày khoa học, logic, đảm bảo cân đối giữa lý thuyết và thực hành; phù hợp với thực tiễn và cập nhật những quan điểm, chủ trương của Đảng về quốc phòng, an ninh; cập nhật, bổ sung kiến thức lý luận, thông tin mới về khoa học quân sự hiện đại, lý luận và thực tiễn về bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; những tri thức mới của khoa học, công nghệ đi tới phát triển kinh tế, tiến bộ xã hội đã được kiểm chứng và công nhận. Những nội dung được trích dẫn trong tài liệu tham khảo để biên soạn Giáo trình phải có nguồn gốc và chú thích rõ ràng, nội dung trích dẫn đưa vào giáo trình phải phù hợp và đáp ứng yêu cầu về mục tiêu của Giáo trình, bảo đảm tuân thủ theo các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước và các quy định của pháp luật có liên quan.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Hỏi: Đối tượng nào không phải đóng học phí?

Trả lời: Ngày 03/9/2025, Chính phủ ban hành [Nghị định số 238/2025/NĐ-CP](#) quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

[Điều 14](#) của Nghị định này quy định đối tượng không phải đóng học phí là người theo học các ngành chuyên môn đặc thù đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh theo quy định của Luật Giáo dục đại học. Danh mục

các ngành chuyên môn đặc thù do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quy định.

2. Hỏi: Đối tượng nào được giảm 70% học phí?

Trả lời: Theo [Khoản 1 Điều 16](#) của [Nghị định số 238/2025/NĐ-CP](#), các đối tượng được giảm 70% học phí gồm:

- Học sinh, sinh viên học các ngành nghệ thuật truyền thống và đặc thù trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học công lập, tự thực có đào tạo về văn hóa - nghệ thuật bao gồm: nhạc công kịch hát dân tộc, nhạc công truyền

thống Huế, đờn ca tài tử Nam Bộ, diễn viên sân khấu kịch hát, nghệ thuật biểu diễn dân ca, nghệ thuật ca trù, nghệ thuật bài chòi, biểu diễn nhạc cụ truyền thống.

- Học sinh, sinh viên học các chuyên ngành nhã nhạc cung đình, chèo, tuồng, cải lương, múa, xiếc; một số nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm đối với giáo dục nghề nghiệp theo danh mục các nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm do cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp ở trung ương quy định.

- Học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học là người dân tộc thiểu số (ngoài đối tượng dân tộc thiểu số rất ít người) mà bản thân và cha hoặc mẹ có nơi thường trú tại thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

3. Hỏi: *Đối tượng nào được giảm 50% học phí?*

Trả lời: [Khoản 2 Điều 16 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP](#) quy định các đối tượng được giảm 50% học phí gồm: học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học có cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên.

4. Hỏi: *Đối tượng nào được hỗ trợ học phí?*

Trả lời: Theo [Khoản 3 Điều 16 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP](#), các đối tượng được hỗ trợ học phí gồm:

- Trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông (học viên theo học chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở và học viên theo học chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông) trong cơ sở giáo dục dân lập, tư thục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Học viên sau đại học trình độ thạc sĩ, tiến sĩ, chuyên khoa cấp I, chuyên khoa cấp II, bác sĩ nội trú chuyên khoa chuyên ngành tâm thần, giải phẫu bệnh, pháp y, pháp y tâm thần, truyền nhiễm và hồi sức cấp cứu tại cơ sở giáo dục tư thục thuộc khối ngành sức khỏe./.